

Số: 165/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 167/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc “Xác định cha cho con”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1996

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố B, phường S, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ chỗ ở: Tổ dân phố T, phường P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Lại Công N, sinh năm 1996

Địa chỉ thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố B, phường S, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về mối quan hệ cha con (bố con) giữa anh Lại Công N và cháu Nguyễn Tuệ N1:

Anh Lại Công N, sinh ngày 06/9/1996 (số căn cước số 019096000176 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/4/2021) không phải

cha đẻ (bố đẻ) của cháu Nguyễn Tuệ N1, sinh ngày 24/6/2024 theo giấy chứng sinh số 936 do Bệnh viện C cấp ngày 25/6/2025, (trong giấy chứng sinh chưa đặt tên, tên Nguyễn Tuệ N1 là do mẹ đặt, hiện c21hư có giấy khai sinh).

2.2. Chi phí trưng cầu giám định ADN: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Phương T tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm vào ngân sách nhà nước thay cho anh Lại Công N (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0001863 ngày 29/1/02025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 2 – Thái Nguyên
- Phòng THADS Khu vực 2 – Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan

Số: 01/QĐĐC-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH SỬA CHỮA
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Xét cần sửa chữa do có sai sót về chính tả trong Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 165/2025/HNGĐ-ST ngày 25/12/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1996

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố B, phường S, tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ chỗ ở: Tổ dân phố T, phường P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Lại Công N, sinh năm 1996

Địa chỉ thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố B, phường S, tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 165/2025/HNGĐ-ST ngày 25/12/2025 như sau:

1. Tại dòng thứ 01 từ dưới lên, trang 1 của quyết định nêu trên đã ghi:

“cha đẻ (bố đẻ) của cháu Nguyễn Tuệ N1, sinh ngày 24/6/2024 ...”

Nay sửa đổi thành:

“cha đẻ (bố đẻ) của cháu Nguyễn Tuệ N1, sinh ngày 24/6/2025 ...”

2. Tại dòng thứ 2 từ trên xuống, trang 2 của quyết định nêu trên đã ghi:

“sinh chưa đặt tên, tên Nguyễn Tuệ N1 là do mẹ đặt, hiện c21hư có giấy khai sinh).”

Nay sửa đổi thành:

“sinh chưa đặt tên, tên Nguyễn Tuệ N1 là do mẹ đặt, hiện chưa có giấy khai sinh).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 2 – Thái Nguyên
- Phòng THADS Khu vực 2 – Thái Nguyên;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan

